HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 267/NQ-HĐND	*Quảng Ninh, ngày 28 tháng 4 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua danh mục các dự án, công trình thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh đợt 02 năm 2025; điều chỉnh diện tích dự án, diện tích thu hồi đất, diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với một số dự án, công trình đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 26

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024; các Nghị định số: 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017; các Nghị định số: 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ;

Xét các tờ trình: số 776/TTr-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2025, số 907/TTr-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2025, số 975/TTr-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2025, số 1099/TTr-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2025, số 1119/TTr-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2025 và các văn bản số 1239/UBND-TC ngày 25 tháng 4 năm 2025, số 1247/UBND-XDMT ngày 25 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; các báo cáo thẩm tra: số 65/BC-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2025 và số 66/BC-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, biểu quyết thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục các dự án, công trình thu hồi đất để phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; chuyển mục đích sử dụng đất

và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh đợt 02 năm 2025 gồm:

1. Danh mục 09 dự án, công trình thu hồi đất, với tổng diện tích đất cần thu hồi là 109,78ha.

(Biểu số 01 kèm theo)

2. Danh mục 20 dự án, công trình có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất, với 1,41ha đất lúa, 1,45ha đất rừng phòng hộ và 50,29ha đất rừng sản xuất.

(Biểu số 02 kèm theo)

3. Danh mục 36 dự án, công trình quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, với 53,77ha là rừng tự nhiên (gồm 49,67ha quy hoạch rừng phòng hộ; 4,1ha quy hoạch rừng sản xuất) và 229,5461ha rừng trồng quy hoạch rừng sản xuất.

(Biểu số 03 kèm theo)

Điều 2. Điều chỉnh diện tích dự án, diện tích thu hồi đất, diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với một số dự án, công trình đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1. Điều chỉnh diện tích các loại đất thu hồi đối với 01 dự án, công trình tại Nghị quyết số 235/NQ-HĐND ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

(Biểu số 04 kèm theo)

2. Điều chỉnh diện tích dự án, diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với 01 dự án, công trình tại Nghị quyết số 133/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

(Biểu số 05 kèm theo)

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết, đồng thời:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước Hội đồng nhân dân tỉnh về tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ của các hồ sơ, tài liệu pháp lý được phê duyệt theo thẩm quyền; kết quả thẩm định về đối tượng, tiêu chí, căn cứ, số liệu, thông tin đảm bảo thống nhất, chính xác giữa hồ sơ và thực địa đối với các dự án, công trình khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Chỉ quyết định thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác sau khi dự án đã đảm bảo các điều kiện của Luật Đất đai, Luật Lâm nghiệp và quy định pháp luật khác có liên quan (về chỉ tiêu sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất; tiến độ thực hiện dự án; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ có liên quan; xử lý các vi phạm trên đất khi chưa

được giao đất, cho thuê đất (nếu có)…). Làm tốt công tác tuyên truyền, thực hiện đúng, đầy đủ, công khai, minh bạch các chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; giải quyết kịp thời những vướng mắc, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo phát sinh ngay từ cơ sở, không để xảy ra các tình huống gây mất an ninh, trật tự.

c) Chủ động rà soát đối với các dự án, công trình có điều chỉnh ranh giới, dẫn đến thay đổi diện tích dự án, cơ cấu đất, rừng thu hồi và chuyển mục đích sử dụng để thực hiện các thủ tục trình điều chỉnh, bổ sung; đồng thời tính toán đầy đủ các nghĩa vụ phải thực hiện theo quy định của chủ đầu tư đối với phần diện tích điều chỉnh.

d) Thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các dự án, công trình, đảm bảo các trình tự, thủ tục theo đúng quy định, mục tiêu sử dụng đất, rừng tiết kiệm, hiệu quả, không làm thất thoát tài sản, ngân sách nhà nước, không hợp thức hóa cho các sai phạm. Kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc (nếu có) đảm bảo hoàn thành dự án, công trình theo đúng tiến độ, mục tiêu đề ra; kiên quyết xử lý các dự án, công trình chậm tiến độ, vi phạm pháp luật gây lãng phí các nguồn lực đất đai, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, người dân.

đ) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ Hội đồng nhân dân tỉnh hàng năm (tại kỳ họp thường lệ cuối năm) về kết quả triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, Kỳ họp thứ 26 thông qua ngày 28 tháng 4 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- UBTV Quốc hội, Chính phủ (báo cáo);
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: NN&MT, TC;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- VP: Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ7.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Trịnh Thị Minh Thanh

Biểu số 01

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH ĐỢT 2 NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 267/NQ-HĐND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa LUA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
	Tổng số: 09 công trình, dự án		**1.114,21**	**109,78**	**11,46**			**4,38**	**22,08**	**71,87**		
I	**Thành phố Cẩm Phả: 02 công trình, dự án**		**1.055,54**	**52,33**				**2,85**		**49,48**		
1	Dự án khai thác phần lò giếng mỏ than Khe Tam - Công ty than Dương Huy	Dương Huy	133,51	32,15				2,85		29,30	(1) Quyết định số 1904/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; (2) Quyết định số 5167/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; (3) Giấy phép khai thác khoáng sản số 2500/GP-BTNMT ngày 28/11/2008 do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp;	
2	Dự án cải tạo mở rộng nâng công suất mỏ than Cao Sơn	Cẩm Phú,Cẩm Sơn,Mông Dương, Cẩm Đông	922,03	20,18						20,18	(1) Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư . (2) Giấy phép khai thác khoáng sản số 280/GP-BTNMT ngày 07/8/2023 của Bộ Tài nguyên & Môi trường; (3) Quyết định số 3212/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500;.	
II	**Thành phố Hạ Long: 04 công trình, dự án**		**6,50**	**5,28**	**0,19**			**0,73**	**0,96**	**3,41**		
1	Xây dựng bổ sung phòng ở nội trú, sân thể dục thể thao Trường TH&THCS Kỳ Thượng	Kỳ Thượng	1,27	1,00				0,73		0,27	(1) Nghị quyết số 207/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của HĐND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long; (2) Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 của UBND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500.	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa LUA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
2	Cải tạo, chỉnh trang tạo điểm nhấn phát triển du lịch khu vực hai bên tuyến đường lên đồi Đặng Bá Hát thuộc phường Hồng Gai và phường Trần Hưng Đạo thành phố Hạ Long	Hồng Gai, Trần Hưng Đạo	1,94	1,61					0,94	0,67	(1) Nghị quyết số 160/NQ-HĐND ngày 26/3/2024 của HĐND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long; (2) Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 14/2/2025 của UBND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500.	
3	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường thôn Đất Đỏ (đoạn từ đường Đồng Cao - Đò Bang đến Trường THPT Thống Nhất)	Thống Nhất	1,008	0,481	0,185				0,01	0,286	(1) Nghị quyết số 207/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của HĐND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long; (2) Quyết định số 2391/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của UBND thành phố Hạ Long vv phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500;	
4	Tuyến đường vào Đền thờ Tiến sỹ Vũ Phi Hổ	Lê Lợi	2,28	2,19					0,01	2,18	(1) Nghị quyết số 207/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của HĐND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long; (2) Quyết định số 2690/QĐ-UBND ngày 28/3/2025 của UBND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500;	
III	**Thành phố Đông Triều: 01 công trình, dự án**		**0,47**	**0,47**	**0,19**				**0,26**	**0,02**		
1	Tuyến đường Nguyễn Văn Cừ vào khu dân cư tái định cư Vĩnh Tuy 2	Mạo Khê	0,47	0,47	0,19				0,26	0,02	(1) Nghị quyết số 209/NQ-HĐND ngày 21/6/2024 của HĐND thành phố Đông Triều về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; (2) Quyết định số 4056/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND thành phố Đông Triều về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500;	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa LUA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
IV	**Thành phố Móng Cái: 02 công trình, dự án**		**51,70**	**51,70**	**11,08**			**0,80**	**20,86**	**18,96**		
1	Khu tái định cư khu Cửa Điền, phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái	Ninh Dương	1,43	1,43	0,42				0,10	0,91	(1) Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 10/11/2021 của HĐND thành phố Móng Cái v/v phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Móng Cái khởi công mới năm 2022 (đợt 2); Nghị quyết số 214/NQ-HĐND ngày 17/7/2024 của HĐND thành phố Móng Cái v/v phê duyệt điều chỉnh và hủy bỏ chủ trương đầu tư một dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố; (2) Quyết định số 13411/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của UBND Thành phố Móng Cái v/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; Quyết định số 2775/QĐ-UBND ngày 21/6/2024 của UBND thành phố Móng Cái v/v phê duyệt điều chỉnh một số nội dung đã được phê duyệt tại Quyết định số 13411/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của UBND thành phố Móng Cái; Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND thành phố Móng Cái V/v điều chỉnh tên quy hoạch đã được duyệt tại Quyết định số 2775/QĐ-UBND ngày 21/6/2024 của UBND thành phố Móng Cái; Quyết định số 1185/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của UBND Thành phố Móng Cái V/v điều chỉnh tên dự án; (3) Quyết định số 1268/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh v/v phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025	
2	Cụm Công nghiệp Hải Yên tại phường Hải Yên, thành phố Móng Cái	Hải Yên	50,27	50,27	10,66			0,80	20,76	18,05	Quyết định số 1181/QĐ-UBND ngày 18/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Cụm công nghiệp Hải Yên, thành phố Móng Cái	

Biểu số 02

THÔNG QUA DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH ĐỢT 2 NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 267/NQ-HĐND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha)						Căn cứ pháp lý dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa			Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất		
					Tổng đất trồng lúa (LUA)	Đất chuyên trồng lúa (LUC)	Đất trồng lúa khác (LUK)					
	Tổng cộng: 20 công trình, dự án		**272,15**	**53,15**	**1,41**	**0,96**	**0,45**	**1,45**		**50,29**		
I	**Huyện Vân Đồn: 01 công trình, dự án**		**3,38**	**3,38**				**1,45**		**1,93**		
1	Công trình quốc phòng trên địa bàn huyện Vân Đồn (đợt 1)	Bình Dân	3,38	3,38				1,45		1,93	(1) Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 05/11/2021 của HĐND huyện Vân Đồn về việc điều chỉnh, điều hoà, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021; phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới năm 2021; (2) Quyết định số 36/QĐ-UBND-m ngày 01/6/2021 của UBND huyện Vân Đồn về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; (3) Văn bản số 109/QBV&PTR ngày 11/10/2023 của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc xác nhận nộp tiền trồng rừng thay thế. (4) Quyết định số 513/QĐ-QK3-m ngày 09/12/2022 của Quân khu 3 về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.	
II	**Huyện Đầm Hà: 02 công trình, dự án**		**18,03**	**2,19**	**0,10**	**0,07**	**0,03**			**2,09**		
1	Ngầm tràn Lý A Cỏong, xã Quảng An	Quảng An	0,54	0,19	0,10	0,07	0,03			0,09	(1) Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 12/10/2022 của HĐND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 589/QĐ-UBND ngày 17/03/2025 của UBND huyện V/v điều chỉnh dự án đầu tư; (2) Quyết định số 4503/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt tổng mặt bằng tuyến của dự án; (3) Quyết định số 1791/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; (4) Văn bản số 3459/UBND ngày 18/10/2024 của UBND huyện Đầm Hà về việc chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt; (5) Văn bản số 29/QBV&PTR ngày 10/02/2025 của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc xác nhận nộp tiền trồng rừng thay thế	
2	Công trình quốc phòng tại huyện Đầm Hà (giai đoạn 1)	Quảng Lâm	17,49	2,00						2,00	(1) Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND huyện Đầm Hà về phê duyệt chủ trương đầu tư, Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 16/2/2023 của HĐND huyện Đầm Hà về điều chỉnh chủ trương đầu tư; (2) Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 15/2/2017 của UBND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; (3) Văn bản số 47/QBV&PTR ngày 04/04/2025 của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc xác nhận nộp tiền trồng rừng thay thế;	

III	**Huyện Tiên Yên: 07 công trình, dự án**		**10,35**	**4,28**						**4,28**		
1	Nâng cao khả năng truyền tải đường dây 110Kv Hải Hà - Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh	Thị trấn Tiên Yên, Tiên Lãng, Đông Ngũ, Đông Hải	1,50	1,30						1,30	(1) Quyết định số 1616/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 của UBND tỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án; (2) Quyết định số 4434/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND huyện Tiên Yên về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án; (3) Văn bản số 227/QBV&PTR ngày 21/11/2024 của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc xác nhận nộp tiền trồng rừng thay thế;	
2	Mở rộng, nâng cấp tuyến đường trục chính thôn Trường Tiến - thôn Đồi Mây, xã Hải Lạng, huyện Tiên Yên	Hải Lạng	3,73	0,35						0,35	(1) Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 13/11/2023 của HĐND huyện Tiên Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; (2) Quyết định số 3735/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 của UBND huyện Tiên Yên về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết rút gọn tỉ lệ 1/500; (3) Văn bản số 240/QBV&PTR ngày 13/12/2024 của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc xác nhận nộp tiền trồng rừng thay thế;	
3	Tuyến đường từ thôn Cao Lâm vào nhà văn hóa thôn Đồng Đình, xã Phong Dụ, huyện Tiên Yên	Phong Dụ	2,02	0,85						0,85	(1) Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 13/11/2023 của HĐND huyện Tiên Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; (2) Quyết định số 3720/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 của UBND huyện Tiên Yên về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết rút gọn tỉ lệ 1/500; (3) Văn bản số 237/QBV&PTR ngày 13/12/2024 của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc nộp tiền trồng rừng thay thế;	
4	Xây dựng đập thủy lợi Cáu Ké Thìn, thôn Khe Lục, xã Đại Dực, huyện Tiên Yên.	Đại Dực	0,15	0,09						0,09	(1) Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 13/11/2023 của HĐND huyện Tiên Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; (2) Quyết định số 3727/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 của UBND huyện Tiên Yên về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết rút gọn tỉ lệ 1/500; (3) Văn bản số 239/QBV&PTR ngày 13/12/2024 của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc xác nhận nộp tiền trồng rừng thay thế;	
5	Hạ tầng đường ống, bể, bơm tăng áp cấp nước sạch thôn Nà Bắc, xã Đông Hải, huyện Tiên Yên	Đông Hải	0,75	0,04						0,04	(1) Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 13/11/2023 của HĐND huyện Tiên Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; (2) Quyết định số 3718/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 của UBND huyện Tiên Yên về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết rút gọn tỉ lệ 1/500; (3) Văn bản số 242/QBV&PTR ngày 13/12/2024 của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc xác nhận nộp tiền trồng rừng thay thế.	
6	Dự án Nâng cấp cầu tràn Khe Lẹ 2, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên.	Hà Lâu	0,48	0,48						0,48	(1) Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND huyện Tiên Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư: Quyết định số 3401/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của UBND huyện Tiên Yên v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian hoàn thành dự án; (2) Quyết định số 3713/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 của UBND huyện Tiên Yên về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết rút gọn tỉ lệ 1/500; (3) Văn bản số 241/QBV&PTR ngày 13/12/2024 của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc xác nhận nộp tiền trồng rừng thay thế.	

7	Dự án Đường nội đồng Nà Lộc, xã Yên Than, huyện Tiên Yên.	Yên Than	1,72	1,17						1,17	(1) Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 13/11/2023 của HĐND huyện Tiên Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; (2) Quyết định số 3738/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 của UBND huyện Tiên Yên về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết rút gọn tỉ lệ 1/500; (3) Văn bản số 238/QBV&PTR ngày 13/12/202 4 của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc xác nhận nộp tiền trồng rừng thay thế;	
IV	**Thành phố Hạ Long: 04 công trình, dự án**		**65,64**	**37,62**						**37,62**		
1	Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bảng Danh	Hà Khánh	64,27	37,42						37,42	(1) Quyết định số 4220/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND tỉnh v/v quyết định chủ trương đầu tư dự án. (2) Giấy phép khai thác khoáng sản số 2575/GP-BTNMT ngày 15/8/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. (3) Quyết định số 7830/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 của UBND thành phố Hạ Long phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500. (4) Văn bản số 155/QBVPTR ngày 07/12/2023 của Qũy bảo vệ và phát triển rừng xác nhận nộp tiền trồng rừng thay thế. (5) Văn bản số 4451/KHĐT-KTN ngày 12/11/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo kết quả thẩm định về nội dung đề nghị chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.	
2	Xây dựng hệ thống cấp nước sạch tại các xã Dân Chủ, Quảng La, Bằng Cả và Tân Dân, thành phố Hạ Long	Dân Chủ, Quảng La, Bằng Cả	0,23	0,07						0,07	(1) Nghị quyết số 132/NQ-HĐND ngày 14/10/2023 của HĐND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long; (2) Quyết định số 3688/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của UBND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt Mặt bằng tuyến; (3) Văn bản số 53/QBV&PTR ngày 11/4/2025 của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc xác nhận nộp tiền trồng rừng thay thế.	
3	Xây dựng hệ thống cấp nước sạch tại các xã Sơn Dương, Đồng Lâm, Vũ Oai và Hoà Bình, thành phố Hạ Long	Sơn Dương, Đồng Lâm, Vũ Oai và Hoà Bình	0,10	0,09						0,09	(1) Nghị quyết số 132/NQ-HĐND ngày 14/10/2023 của HĐND thành phố Hạ Long v/v về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách; (2) Quyết định số 3688/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của UBND thành phố Hạ Long v/v phê duyệt tổng mặt bằng; (3) Văn bản số 53/QBV&PTR ngày 11/4/2025 của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc xác nhận nộp tiền trồng rừng thay thế.	
4	Xây dựng bổ sung nhà học bộ môn, nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ Trường tiểu học và trung học cơ sở Tân Dân, xã Tân Dân, thành phố Hạ Long	Tân Dân	1,04	0,04						0,04	(1) Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách; (2) Quyết định số 3672/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của UBND thành phố Hạ Long "V/v phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; (3) Văn bản số 53/QBV&PTR ngày 11/4/2025 của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc xác nhận nộp tiền trồng rừng thay thế.	

V	**Thành phố Cẩm Phả: 03 công trình, dự án**		**161,55**	**4,37**						**4,37**		
1	Dự án nhà máy chế biến than Lép Mỹ và các hạng mục phụ trợ (Hạng mục bãi thải số 2)	Dương Huy, Quang Hanh	27,04	1,48						1,48	(1) Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh lần thứ nhất ngày 24/2/2025 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp; (2) Quyết định số 2571/QĐ-UBND ngày 31/7/2015 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; (3) Quyết định số 2855/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án; (4) Văn bản số 38/QBVPTR ngày 28/3/2022 của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc xác nhận nộp tiền trồng rừng thay thế;	
2	Tuyến kè chống sạt lở hạ lưu tràn xả lũ hồ chứa nước Cao Vân, xã Dương Huy, thành phố Cẩm Phả	Dương Huy	1,00	0,04						0,04	(1) Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 29/11/2023 của HĐND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Nghị quyết số 207/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của HĐND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn Thành phố; (2) Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500; Quyết định số 3490/QĐ-UBND ngày 12/9/2024 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; (3) Văn bản số 45/QBVPTR ngày 04/4/2025 của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về việc xác nhận nộp tiền trồng rừng thay thế;	
3	Dự án Đầu tư khai thác phần lò giếng Mỏ than Khe Tam - Công ty than Dương Huy - TKV	Dương Huy	133,51	2,85						2,85	(1) Quyết định số 1904/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư; (2) Quyết định số 5167/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; (3) Văn bản số 4183/SNN&PTNT-KL ngày 25/7/2024 của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với Dự án: Đầu tư khai thác phần lò giếng mỏ than Khe Tam-Công ty than Dương Huy-TKV.	
VI	**Thành phố Đông Triều: 02 công trình, dự án**		**11,77**	**0,89**	**0,89**	**0,89**				-		
1	Tuyến đường Nguyễn Văn Cừ vào khu dân cư tái định cư Vĩnh Tuy 2	Mạo Khê	0,47	0,19	0,19	0,19					(1) Nghị quyết số 209/NQ-HĐND ngày 21/6/2024 của HĐND thành phố Đông Triều về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; (2) Quyết định số 4056/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND thành phố Đông Triều về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; (3) Văn bản số 670/UBND-TNMT ngày 21/3/2025 của UBND thành phố Đông Triều về việc chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt;	
2	Khai thác đất làm vật liệu san lấp mặt bằng cho các dự án trên địa bàn thành phố	Nguyễn Huệ	11,30	0,703	0,703	0,703					(1) Quyết định số 3099/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; (2) Quyết định số 2227/QĐ-UBND ngày 25/8/2023 của UBND thị xã Đông Triều về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; (3) Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án; (4) Văn bản số 427/UBND-KT ngày 24/02/2025 của UBND thành phố Đông Triều về việc chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt.	

VII	**Thành phố Móng Cái: 01 công trình, dự án**		**1,43**	**0,42**	**0,42**		**0,42**					
1	Khu tái định cư khu Cửa Điền, phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái	Ninh Dương	1,43	0,42	0,42		0,42				(1) Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 10/11/2021 của HĐND thành phố Móng Cái v/v phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Móng Cái khởi công mới năm 2022 (đợt 2); Nghị quyết số 214/NQ-HĐND ngày 17/7/2024 của HĐND thành phố Móng Cái v/v phê duyệt điều chỉnh và hủy bỏ chủ trương đầu tư một dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố; (2) Quyết định số 13411/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của UBND Thành phố Móng Cái v/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; Quyết định số 2775/QĐ-UBND ngày 21/6/2024 của UBND thành phố Móng Cái v/v phê duyệt điều chỉnh một số nội dung đã được phê duyệt tại Quyết định số 13411/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của UBND thành phố Móng Cái; Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND thành phố Móng Cái v/v điều chỉnh tên quy hoạch đã được duyệt tại Quyết định số 2775/QĐ-UBND ngày 21/6/2024 của UBND thành phố Móng Cái; Quyết định số 1185/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của UBND Thành phố Móng Cái V/v điều chỉnh tên dự án;	

BIỂU SỐ 03: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯƠNG CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỢT 2 NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 267/NQ-HĐND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

STT		Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Hồ sơ của dự án	Ghi chú
					Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
					Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
I		**Thành phố Móng Cái (01 dự án, công trình)**		**41,96**	**0,00**	**41,63**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**		
1	1	Dự án Khai thác đất, đá làm vật liệu san lấp tại khu 2, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	phường Hải Yên	41,957		41,63					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 24.12/CV-CHL ngày 24/12/2024 của Công ty Cổ phần kinh doanh Cảng Hạ Long. - Căn cứ pháp lý: Quyết định số 371/QĐ-BQLKKT ngày 21/11/2024 của Ban quản lý khu kinh tế về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 3388/QĐ-UBND ngày 15/11/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Quyết định số 293/QĐ-BQLKKT của Ban quản lý khu kinh tế về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 17/02/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án. - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 24.12A/CV-CHL ngày 24/12/2024 của Công ty Cổ phần kinh doanh Cảng Hạ Long.	
II		**Thành phố Móng Cái, huyện Bình Liêu (01 dự án, công trình)**		**6,79**	**0,00**	**1,65**	**0,00**	**0,86**	**0,00**	**0,00**		
2	1	Dự án Kè bảo vệ bờ sông khu vực biên giới mốc 1320/1(2) xã Hoành Mô, huyện Bình Liêu và khu vực mốc 1349/1(2)+229m đến 1349/1(2)+729m xã Hải Sơn, thành phố Móng Cái	xã Hoành Mô, huyện Bình Liêu và xã Hải Sơn, thành phố Móng Cái	6,79		1,65		0,86			- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 239/BQLDANN ngày 20/02/2025 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Ninh. - Văn bản pháp lý: Quyết định số 3392/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh v/v phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND thành phố Móng Cái v/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; Văn bản số 2583/UBND ngày 13/11/2024 của UBND huyện Bình Liêu v/v thống nhất phương án tuyến và vị trí xây dựng công trình đối với Hạng mục Kè bảo vệ bờ sông biên giới mốc 1320/1(2) xã Hoành Mô, huyện Bình Liêu - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường, cấp phép môi trường và đăng ký môi trường; - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế ngày 20/02/2025 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ninh.	

STT		Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Hồ sơ của dự án	Ghi chú
					Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
					Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
III		**Huyện Bình Liêu (04 dự án, công trình)**		**33,54**	**0,00**	**9,04**	**0,00**	**2,16**	**0,00**	**0,00**		
3	1	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn, tuyến từ khu Nà Làng (thị trấn Bình Liêu) - Nà Cấp - Bản Ngày (xã Vô Ngại), huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh	Thị trấn Bình Liêu, xã Vô Ngại, xã Lục Hồn	10,05		0,92					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 267/CV-BQLDA ngày 18/3/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Bình Liêu; - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 360/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của HĐND huyện Bình Liêu về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1166/QĐ-UBND ngày 29/6/2024 của UBND huyện Bình Liêu về việc phê duyệt phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 của dự án; - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản số 246/UBND ngày 23/9/2024 của Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Liêu và Văn bản số 284/UBND ngày 23/9/2024 của Ủy ban nhân dân xã Vô Ngại về việc xác nhận đăng kí môi trường - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 268/BQLDA ngày 18/3/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Bình Liêu;	
4	2	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Loòng Vải - Cao Ly, xã Hoành Mô, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh	xã Hoành Mô	9,48		1,24		1,85			- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 262/CV-BQLDA ngày 18/3/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Bình Liêu; - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 360/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của HĐND huyện Bình Liêu v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 của UBND huyện Bình Liêu V/v phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500; - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Quyết định số 3052/QĐ-UND ngày 22/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 263/BQLDA ngày 18/3/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Bình Liêu;	

STT		Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Hồ sơ của dự án	Ghi chú
					Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
					Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
5	3	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Phặc Chè - Co Sen - Ngàn Cậm - Loòng Vài, xã Hoành Mô, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh	xã Hoành Mô	11,19		4,12		0,31			- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 264/CV-BQLDA ngày 18/3/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Bình Liêu; - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 360/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của HĐND huyện Bình Liêu về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 của UBND huyện Bình Liêu về việc phê duyệt phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500. - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Quyết định số 3065/QĐ-UND ngày 23/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 266/BQLDA ngày 18/3/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Bình Liêu;	
6	4	Xây dựng các công trình trong căn cứ chiến đấu (giai đoạn 2)	xã Vô Ngại	2,82		2,76					Thành phần hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp	
IV		**Huyện Đầm Hà (03 dự án, công trình)**		**7,81**	**0,00**	**2,67**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**		
7	1	Đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh - Giai đoạn 1 (Trụ sở công an xã Đại Bình, huyện Đầm Hà).	xã Đại Bình	0,20		0,20					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 773/CAT-HC ngày 21/3/2025 của Công an tỉnh Quảng Ninh - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 30/9/2021 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách tỉnh Quảng Ninh khởi công mới năm 2022; Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 16/04/2025 của UBND tỉnh V/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 5455/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch TMB tỷ lệ 1/500; - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản số 770/CAT-HC ngày 21/3/2025 của Công an tỉnh Quảng Ninh về việc đăng ký môi trường các trụ sở công an xã. - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 774/CAT-HC ngày 21/3/2025 của Công an tỉnh Quảng Ninh	

STT		Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Hồ sơ của dự án	Ghi chú
					Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
					Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
8	2	Cống Thanh Y, xã Quảng Lâm, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh	xã Quảng Lâm	0,83		0,13					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 95/ĐTXD ngày 19/02/2025 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đầm Hà - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 31/05/2024 của HĐND huyện Đầm Hà về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công; Quyết định số 1057/QĐ-UBND ngày 30/05/2024 của Uỷ ban nhân dân huyện Đầm Hà về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500. - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Quyết định số 3490/QĐ-UBND ngày 03/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh V/v phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án; - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế số 01/CK-BQLDA ngày 19/02/2025 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đầm Hà.	
9	3	Nâng cấp, mở rộng đường từ Nà Pá đi Tầm Làng, xã Quảng An, huyện Đầm Hà	xã Quảng An	6,78		2,34					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 96/ĐTXD ngày 19/02/2025 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đầm Hà. - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 29/03/2024 của HĐND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công; Quyết định số 1115/QĐ-UBND ngày 04/6/2024 của UBND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 27/11/2024 của UBND tỉnh v/v phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án; - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế số 02/CK-BQLDA ngày 19/02/2025 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đầm Hà.	

STT		Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Hồ sơ của dự án	Ghi chú
					Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
					Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
V		**Huyện Hải Hà (04 dự án, công trình)**		**3,78**	**0,00**	**0,81**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**		
10	1	Dự án Xây dựng cầu bê tông thay thế cầu treo Xiềng Thầm, xã Quảng Sơn, huyện Hải Hà	xã Quảng Sơn	2,15		0,11					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 06/ĐTXD ngày 21/02/2025 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Hải Hà. - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 140/NQ-HĐND ngày 05/6/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Hải Hà về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 1532/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của UBND huyện Hải Hà về việc phê duyệt tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500. - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Quyết định số 3259/QĐ-UBND ngày 11/11/2024 của UBND tỉnh v/v phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án. - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế Văn bản số 112/CK-BQLDA ngày 21/02/2025 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Hải Hà.	
11	2	Dự án Khu chế biến đá cao lanh – Pyrophilit Tấn Mài, xã Quảng Đức, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh	xã Quảng Đức	1,19		0,47					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 33/VB-XNK ngày 03/02/2025 của Công ty Cổ phần đầu tư và Xuất nhập khẩu Quảng Ninh - Căn cứ pháp lý: Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 08/4/2021 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 47/QĐ-BQLKKT ngày 24/01/2025 của Ban Quản lý Khu kinh tế về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 264/QĐ-BQLKKT ngày 12/11/2020 của Ban quản lý khu kinh tế Quảng Ninh về việc phê duyệt quy hoạch Tổng mặt bằng xây dựng tỷ lệ 1/500. - Tài liệu về đánh giá tác động môi trường: Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường số 71/GXN-UBND ngày 08/04/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Hải Hà. - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng, kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng (diện tích rừng, trữ lượng rừng): Báo cáo thuyết minh và bản đồ điều tra hiện trạng rừng tỷ lệ 1/5.000 trong phạm vi thực hiện Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 34/VB-XNK ngày 03/02/2025 của Công ty Cổ phần đầu tư và Xuất nhập khẩu Quảng Ninh	

STT		Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Hồ sơ của dự án	Ghi chú
					Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
					Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
12	3	Nâng cao khả năng truyền tải đường dây 110kV Hải Hà - Quảng Hà - Texhong, tỉnh Quảng Ninh	xã Quảng Long, xã Quảng Thịnh, xã Quảng Sơn, xã Quảng Thành	0,24		0,1291					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 847/ĐN-BDAĐL ngày 19/3/2025 của Ban Quản lý Dự án Phát triển Điện lực - Văn bản pháp lý: Quyết định 1615/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 1081/QĐ-UBND ngày 24/04/2024 của UBND huyện Hải Hà Về việc phê duyệt Quy hoạch mặt bằng tuyến xây dựng tỷ lệ 1/500; - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Quyết định số 2595/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án; - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 846/BDAĐL-GSXD ngày 19/3/2025 Ban Quản lý Dự án Phát triển Điện lực	
13	4	Đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh - Giai đoạn 1 (Trụ sở công an xã Quảng Sơn, huyện Hải Hà).	xã Đài Xuyên	0,20		0,10					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 772/CAT-HC ngày 21/3/2025 của Công an tỉnh Quảng Ninh - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 30/9/2021 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách tỉnh Quảng Ninh khởi công mới năm 2022; Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 16/04/2025 của UBND tỉnh V/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 1952/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của UBND huyện Hải Hà về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500; - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản số 770/CAT-HC ngày 21/3/2025 của Công an tỉnh Quảng Ninh về việc đăng ký môi trường các trụ sở công an xã. - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 776/CAT-HC ngày 21/3/2025 của Công an tỉnh Quảng Ninh	

STT		Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Hồ sơ của dự án	Ghi chú
					Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
					Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
VI		**Huyện Tiên Yên (06 Dự án, công trình)**		**6,984**	**0,000**	**3,547**	**0,000**	**0,000**	**0,000**	**0,000**		
14	1	Đường nối từ cầu treo Mè Mái nối đường bê tông xóm Nà Kiếu xã Phong Dụ đi xã Hà Lâu	xã Phong Dụ	1,840		1,800					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 05/CV-BQLDA ngày 12/3/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Tiên Yên; - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 177/NQ-HĐND ngày 11/11/2024 của HĐND huyện Tiên Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nguồn vốn ngân sách huyện quản lý; Quyết định số 3499/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của UBND huyện Tiên Yên về việc Phê duyệt Quy hoạch chi tiết rút gọn tỷ lệ 1/500 dự án; - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản tiếp nhận đăng ký bảo vệ môi trường số 215/UBND-XD ngày 20/11/2024 của UBND xã Phong Dụ - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 01/BQLDA ngày 12/3/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyệnTiên Yên;	
15	2	Cầu tràn Đoàn Kết 5 xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên	xã Hà Lâu	0,896		0,646					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 06/CV-BQLDA ngày 12/3/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Tiên Yên; - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 177/NQ-HĐND ngày 11/11/2024 của HĐND huyện Tiên Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nguồn vốn ngân sách huyện quản lý; Quyết định số 3501/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của UBND huyện Tiên Yên về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết rút gọn tỷ lệ 1/500; - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản tiếp nhận đăng ký môi trường số 19/UBND-XD ngày 12/3/2025 của UBND xã Hà Lâu - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 02/BQLDA ngày 12/3/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyệnTiên Yên;	

STT		Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Hồ sơ của dự án	Ghi chú
					Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
					Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
16	3	Cầu tràn Đoàn Kết 6 xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên	xã Hà Lâu	0,938		0,631					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 07/CV-BQLDA ngày 12/3/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Tiên Yên; - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 177/NQ-HĐND ngày 11/11/2024 của HĐND huyện Tiên Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nguồn vốn ngân sách huyện quản lý; Quyết định số 3502/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của UBND huyện Tiên Yên về việc Phê duyệt Quy hoạch chi tiết rút gọn tỷ lệ 1/500. - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản tiếp nhận đăng ký môi trường số 20/UBND-XD ngày 12/3/2025 của UBND xã Hà Lâu - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 03/BQLDA ngày 12/3/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyệnTiên Yên;	
17	4	Cầu tràn Đoàn Kết 7 xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên	xã Hà Lâu	0,550		0,040					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 08/CV-BQLDA ngày 12/3/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Tiên Yên; - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 177/NQ-HĐND ngày 11/11/2024 của HĐND huyện Tiên Yên về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nguồn vốn ngân sách huyện quản lý; Quyết định số 3507/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của UBND huyện Tiên Yên về việc Phê duyệt Quy hoạch chi tiết rút gọn tỷ lệ 1/500. - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản tiếp nhận đăng ký môi trường số 18/UBND-XD ngày 12/3/2025 của UBND xã Hà Lâu - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 04/BQLDA ngày 12/3/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyệnTiên Yên;	

STT		Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Hồ sơ của dự án	Ghi chú
					Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
					Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
18	5	Đường ngõ xóm vào ngọn Khe Léng (từ đầu đường thôn đấu nối vào đoạn đường bê tông đầu tư năm 2019), xã Đại Dực	xã Đại Dực	0,730		0,220					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 10/CV-BQLDA ngày 12/3/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Tiên Yên - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 177/NQ-HĐND ngày 11/11/2024 của HĐND huyện Tiên Yên về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nguồn vốn ngân sách huyện quản lý; Quyết định số 3500/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của UBND huyện Tiên Yên về việc Phê duyệt Quy hoạch chi tiết rút gọn tỷ lệ 1/500. - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản tiếp nhận đăng ký môi trường số 195/UBND-XD ngày 20/11/2024 của UBND xã Đại Dực - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 06/BQLDA ngày 12/3/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyệnTiên Yên;	
19	6	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường liên thôn từ Quốc lộ 18 đấu nối với đường Đông Ngũ - Đại Dực, thôn Đồng Đạm, xã Đông Ngũ	xã Đông Ngũ	2,030		0,210					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 13/ĐN-ĐTXD ngày 12/3/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Tiên Yên; - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 161/NQ-HĐND ngày 24/5/2024 của HĐND huyện Tiên Yên về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nguồn vốn ngân sách huyện quản lý; Quyết định số 1546/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của UBND huyện Tiên Yên Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng rút gọn tỷ lệ 1/500. - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản tiếp nhận đăng ký môi trường số 215/UBND-XD ngày 31/12/2024 của UBND xã Đông Ngũ - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 09/BQLDA ngày 12/03/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyệnTiên Yên;	

STT		Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Hồ sơ của dự án	Ghi chú
					Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
					Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
VII		**Huyện Ba Chẽ (07 dự án, công trình)**		**55,160**	**0,000**	**24,870**	**0,000**	**0,000**	**0,000**	**0,000**		
20	1	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường liên xã kết nối ĐT342 với các xã Đạp Thanh - Minh Cầm - Lương Mông đến ĐT330, huyện Ba Chẽ.	xã Đạp Thanh, Minh Cầm, Lương Mông	30,620		18,190					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 202/ĐTXD ngày 10/02/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ba Chẽ; - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 09/10/2023 của HĐND huyện Ba Chẽ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công dự kiến triển khai giai đoạn 2024-2025; Quyết định số 2401/QĐ-UBND ngày 21/06/2024 của UBND huyện Ba Chẽ về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500. - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Quyết định số 3354/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án; - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế ngày 10/02/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ba Chẽ;	
21	2	Cải tạo, mở rộng tuyến đường liên thôn Bắc Tập - Nà Lim, xã Đạp Thanh, huyện Ba Chẽ	xã Đạp Thanh	4,270		0,280					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 203/ĐTXD ngày 10/02/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ba Chẽ; - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/5/2024 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình nâng cấp giao thông nông thôn giai đoạn 2024-2025 của huyện Ba Chẽ; Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 24/5/2024 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách Nhà nước; Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 của UBND huyện Về việc phê duyệt Quy hoạch mặt bằng hướng tuyến các tuyến đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh; - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Quyết định số 3681/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án. - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế ngày 10/02/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ba Chẽ.	

STT		Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Hồ sơ của dự án	Ghi chú
					Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
					Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
22	3	Cải tạo, mở rộng tuyến đường liên thôn Hồng Tiến - Khe Gia, xã Đạp Thanh, huyện Ba Chẽ	xã Đạp Thanh	7,060		2,770					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 204/ĐTXD ngày 10/02/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ba Chẽ; - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/5/2024 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình nâng cấp giao thông nông thôn giai đoạn 2024-2025 của huyện Ba Chẽ; Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 24/5/2024 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách Nhà nước; Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 của UBND huyện Về việc phê duyệt Quy hoạch mặt bằng hướng tuyến các tuyến đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh (Giai đoạn 2024 - 2025); - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản số 113/UBND ngày 14/8/2024 của UBND xã Đạp Thanh về việc xác nhận đăng ký môi trường của dự án; - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế ngày 10/02/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ba Chẽ.	
23	4	Cải tạo, mở rộng tuyến đường Khe Pụt - Khe Lò, xã Thanh Sơn, huyện Ba Chẽ	xã Thanh Sơn	3,370		0,560					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 198/ĐTXD ngày 10/02/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ba Chẽ; - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/5/2024 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình nâng cấp giao thông nông thôn giai đoạn 2024-2025 của huyện Ba Chẽ; Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 24/5/2024 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách Nhà nước; Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 của UBND huyện Về việc phê duyệt Quy hoạch mặt bằng hướng tuyến các tuyến đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh (Giai đoạn 2024 - 2025); - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Quyết định 3681/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động của Dự án. - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế ngày 10/02/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ba Chẽ.	

STT		Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Hồ sơ của dự án	Ghi chú
					Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
					Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
24	5	Cải tạo, mở rộng tuyến đường liên thôn Khe Pụt (xã Thanh Sơn) - Đồng Tiến (xã Thanh Lâm), huyện Ba Chẽ	xã Thanh Sơn, Thanh Lâm	4,510		2,040					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 199/QLDA ngày 10/02/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ba Chẽ; - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/5/2024 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình nâng cấp giao thông nông thôn giai đoạn 2024-2025 của huyện Ba Chẽ; Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 24/5/2024 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách Nhà nước; Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 của UBND huyện Về việc phê duyệt Quy hoạch mặt bằng hướng tuyến các tuyến đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh (Giai đoạn 2024 - 2025). - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản số 12a/UBND ngày 16/8/2024 của UBND xã Thanh Sơn về việc xác nhận hồ sơ đăng ký môi trường của dự án; - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế ngày 10/02/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ba Chẽ.	
25	6	Cải tạo, mở rộng tuyến đường vào thôn Khe Giấy, xã Lương Mông, huyện Ba Chẽ	xã Lương Mông	4,200		0,970					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 201/QLDA ngày 10/02/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ba Chẽ; - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 24/5/2024 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình nâng cấp giao thông nông thôn giai đoạn 2024-2025 của huyện Ba Chẽ; Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 24/5/2024 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách Nhà nước; Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 của UBND huyện Về việc phê duyệt Quy hoạch mặt bằng hướng tuyến các tuyến đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh; - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản số 151/UBND ngày 16/8/2024 UBND xã Lương Mông về việc xác nhận hồ sơ đăng ký môi trường của dự án; - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế ngày 10/02/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ba Chẽ.	

STT		Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Hồ sơ của dự án	Ghi chú
					Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
					Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
26	7	Cải tạo, mở rộng đường nội thị khu 7 thị trấn Ba Chẽ (giai đoạn 1)	thị trấn Ba Chẽ	1,130		0,060					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 200/QLDA ngày 10/02/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ba Chẽ; - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 24/5/2024 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách Nhà nước; Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 6/12/2011 của UBND huyện Ba Chẽ V/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư khu 7 thị trấn Ba Chẽ; - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản số 156/UBND ngày 21/10/2024 của UBND thị trấn Ba Chẽ về việc xác nhận hồ sơ đăng ký môi trường của Dự án - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế ngày 10/02/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ba Chẽ.	
VIII		**Huyện Vân Đồn (01 dự án, công trình)**		**0,11**	**0,00**	**0,11**	**0,00**	**0,00**				
27	1	Đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh - Giai đoạn 1 (Trụ sở công an xã thuộc Khu hành chính và hạ tầng xã hội xã Đài Xuyên, huyện Vân Đồn).	xã Đài Xuyên	0,11		0,11					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 771/CAT-HC ngày 21/3/2025 của Công an tỉnh Quảng Ninh - Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 30/9/2021 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách tỉnh Quảng Ninh khởi công mới năm 2022; Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 16/04/2025 của UBND tỉnh V/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Quyết định số 2159/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 của UBND huyện Vân Đồn về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Văn bản số 770/CAT-HC ngày 21/3/2025 của Công an tỉnh Quảng Ninh về việc đăng ký môi trường các trụ sở công an xã. - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 775/CAT-HC ngày 21/3/2025 của Công an tỉnh Quảng Ninh	
IX		**Huyện Cô Tô (01 Dự án, công trình)**		**5,00**	**0,00**	**0,00**	**4,66**	**0,00**	**0,00**	**0,00**		
28	1	Xây dựng đường hầm pháo 85 mm đảo Thanh lân/Quảng Ninh	xã Thanh Lân	5,00			4,66				Thành phần hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp	

STT		Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Hồ sơ của dự án	Ghi chú
					Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
					Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
X		Thành phố Cẩm Phả (02 dự án, công trình)		175,39	0,00	80,20	0,00	0,00	0,00	0,00		
29	1	Dự án cải tạo mở rộng nâng công suất mỏ than Cao Sơn của Công ty cổ phần than Cao Sơn – TKV	phường Mông Dương	106,21		76,29					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 1522/TCS-ĐM ngày 19/02/2025 của Công ty cổ phần than Cao Sơn-TKV - Căn cứ pháp lý: Quyết định số 3455/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 của UBND tỉnh điều chỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Giấy phép khai thác khoáng sản số 280/GP-BTNMT ngày 07/8/2023 của Bộ Tài nguyên & Môi trường; Quyết định số 3212/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500. - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Quyết định số 3928/QĐ-TNMT ngày 30/12/2022 của Bộ Tài nguyên & Môi trường V/v phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường. - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế số 1523/TCS-ĐM ngày 19/02/2025 của Công ty cổ phần than Cao Sơn-TKV.	
30	2	Dự án Khai thác giai đoạn II mỏ than Mông Dương-Công ty than Mông Dương (điều chỉnh);	phường Mông Dương	69,18		3,91					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 381/TMD-TĐ ngày 25/3/2025 của Công ty Cổ phần than Mông Dương- Vinacomin; - Căn cứ pháp lý: Quyết định số 2218/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc chấp thận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 5648/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Mặt bằng sân công nghiệp khu trung tâm tại phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả; Quyết định số 5657.1/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Mặt bằng sân công nghiệp khu Đông Bắc Mông Dương tại phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả; - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Quyết định số 3216/QĐ-BTNMT ngày 18/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường; - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 380/TMD-TĐ ngày 25/3/2025 của Công ty Cổ phần than Mông Dương- Vinacomin	

STT		Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Hồ sơ của dự án	Ghi chú
					Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
					Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
XI		**Thành phố Hạ Long (02 dự án, công trình)**		**49,4500**	**0,0000**	**0,8400**	**0,0000**	**18,8000**	**0,0000**	**0,0000**		
31	1	Khu trung tâm huấn luyện, diễn tập cho lực lượng vũ trang tỉnh Quảng Ninh	phường Việt Hưng	18,3600				18,3000			Thành phần hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp	
32	2	Dự án khai thác xuống sâu dưới mức -220 mỏ Bình Minh tại phường Hà Khánh và phường Hà Lầm, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	phường Hà Khánh và phường Hà Lầm	31,090		0,84		0,50			- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 552/ĐN-VHGC ngày 24/3/2025 của Công ty Than Hòn Gai – TKV - Căn cứ pháp lý: Quyết định số 2609/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 1815/QĐ-UBND ngày 21/6/2024 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 1520/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của UBND thành phố Hạ Long "Về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500; Giấy phép khai thác khoáng sản số 369/GP-BTNMT ngày 03/10/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Quyết định số 3363/QĐ-BTNMT ngày 02/12/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường giá tác động môi trường; - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế 24/3/2025 của Công ty Than Hòn Gai – TKV;	

STT		Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Hồ sơ của dự án	Ghi chú
					Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
					Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
XII		**Thị xã Quảng Yên (01 dự án, công trình)**		**366,1000**	**4,1000**	**0,0000**	**45,0100**	**0,0000**	**0,0000**	**0,0000**		
33	1	Dự án đầu tư, xây dựng, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp và cảng Nam Tiền Phong (khu A), Đầm Nhà Mạc, thị xã Quảng Yên.	xã Tiền Phong	366,1	4,10		45,01				- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 06/2025/TPIZ-PD ngày 19/02/2025 của Công ty cổ phần Khu công nghiệp Tiền Phong. - Văn bản pháp lý: Công văn 1607/TTg-KTN ngày 09/09/2009 của Thủ tướng chính phủ về việc bổ sung Quy hoạch các KCN tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 4283/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của UBND tỉnh về việc thành lập Khu công nghiệp Nam Tiền Phong tại khu vực Đầm Nhà mạc, thị xã Quảng Yên; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thay đổi lần thứ 3 ngày 29/06/2023 do Ban Quản lý khu kinh tế Quảng Ninh cấp; Quyết định số 387/QĐ-BQLKKT ngày 29/11/2024 của Ban Quản lý Khu kinh tế về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500. - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Quyết định số 1611/QĐ-BTNMT ngày 03/7/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế số 07/2025/TPIZ-PD ngày 19/02/2025 của Công ty CP khu công nghiệp Tiền Phong.	
XIII		**Thành phố Đông Triều (03 Dự án, công trình)**		**123,07**	**0,00**	**42,36**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**		
34	1	Dự án Khai thác đất làm vật liệu san lấp mặt bằng cho các dự án trên địa bàn thị xã Đông Triều tại xã Nguyễn Huệ và xã Thủy An, thành phố Đông Triều	xã Nguyễn Huệ và xã Thủy An	11,31		9,87					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 01/VBĐN-S&Đ ngày 13/01/2025 của Công ty TNHH Thương mại S&Đ; - Văn bản pháp lý: Quyết định số 3099/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của UBND tỉnh về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 2227/QĐ-UBND ngày 25/8/2023 của UBND thị xã Đông Triều Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 20/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 02/VBĐN-S&Đ ngày 13/01/2025 của Công ty TNHH Thương mại S&Đ.	

STT		Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Hồ sơ của dự án	Ghi chú
					Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
					Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
35	2	Khu chăn nuôi lợn giống và thương phẩm Dabaco ứng dụng công nghệ cao tại xã Tràng Lương, thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	xã Tràng Lương	30,21		8,79					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 34/CV-DBCQN ngày 07/3/2025 của Công ty cổ phần Dabaco Quảng Ninh; - Văn bản pháp lý: Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 02/02/2023 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 26/02/2025 của UBND tỉnh về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của UBND thành phố Đông Triều phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Báo cáo sơ bộ đánh giá tác động môi trường - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/5.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 33/CV-DBCQN ngày 07/3/2025 của Công ty cổ phần Dabaco Quảng Ninh	
36	3	Dự án đầu tư mở rộng khai thác lộ thiên các lộ vỉa mỏ Mạo Khê	phường Mạo Khê, phường Yên Thọ	81,55		23,70					- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng của tổ chức, cá nhân đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 882/TMK-TĐ ngày 24/3/2025 của Công ty than Mạo Khê -TKV; - Căn cứ pháp lý: Quyết định số 1835/QĐ-UBND ngày 4/7/2023 của UBND tỉnh v/v chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 2852/QĐ-UBND ngày 9/11/2018 của UBND thị xã Đông Triều V/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; Giấy phép khai thác số 586/GP-BTNMT ngày 29/12/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Tài liệu về đánh giá tác động môi trường: Quyết định số 2783/QĐ-BTNMT ngày 09/12/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án; - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng, kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng (diện tích rừng, trữ lượng rừng): Báo cáo thuyết minh và bản đồ điều tra hiện trạng rừng tỷ lệ 1/5.000 trong phạm vi thực hiện Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 883/TMK-TĐ ngày 24/3/2025 của Công ty than Mạo Khê -TKV	
Tổng số 36 dự án, công trình				**875,1410**	**4,1000**	**207,7261**	**49,6700**	**21,8200**	**0,0000**	**0,0000**		

Biểu số 04

ĐIỀU CHỈNH DIỆN TÍCH THU HỒI ĐẤT ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA DANH MỤC THU HỒI ĐẤT

(Kèm theo Nghị quyết số 267 /NQ-HĐND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa		
	Diện tích thu hồi đất đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 235/NQ-HĐND ngày 05/11/2024											
	Dự án Nhà máy điện khí LNG Quảng Ninh	Phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả	109,82	25,42						25,42	(1) Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/05/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; (2) Quyết định số 2259/QĐ-UBND ngày 05/8/2024 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; (3) Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 08/03/2024 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; Quyết định 1603/QĐ-UBND ngày 24/05/2024 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc đính chính nội dung Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 08/03/2024 của UBND thành phố Cẩm Phả.	
	Diện tích thu hồi đất điều chỉnh lại như sau											
	Dự án Nhà máy điện khí LNG Quảng Ninh	Phường Cẩm Thịnh, Cẩm Phú, Cẩm Sơn thành phố Cẩm Phả và huyện Vân Đồn tỉnh Quảng Ninh	109,82	41,12						41,12	(1) Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/05/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; (2) Quyết định số 2259/QĐ-UBND ngày 05/8/2024 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; (3) Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 08/03/2024 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; Quyết định 1603/QĐ-UBND ngày 24/05/2024 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc đính chính nội dung Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 08/03/2024 của UBND thành phố Cẩm Phả; Quyết định số 743/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc đính chính nội dung Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 08/3/2024.	Do rà soát lại hiện trạng sử dụng đất, xác định lại diện tích cần thu hồi đất trong quá trình thực hiện công tác GPMB

BIỂU SỐ 05 DANH MỤC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯƠNG CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC ĐÃ ĐƯỢC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA

(Kèm theo Nghị quyết số 267/NQ-HĐND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tên công trình, dự án	Nội dung đã được thông qua tại Nghị quyết số 133/NQ-HĐND ngày 09/12/2022			Nội dung điều chỉnh lại			Hồ sơ của dự án	Ghi chú
		Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác		Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác			
			Rừng trồng thuộc Quy hoạch rừng sản xuất (ha)	Rừng trồng thuộc Quy hoạch rừng phòng hộ (ha)		Rừng trồng thuộc Quy hoạch rừng sản xuất (ha)	Rừng trồng thuộc Quy hoạch rừng phòng hộ (ha)		
1	Dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 342, đoạn thuộc địa phận huyện Ba Chẽ	75,30	49,44	0,00	85,66	57,83	0,00	- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 229/BGT&NN-ĐHDA3 ngày 19/4/2025 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và Nông nghiệp tỉnh Quảng Ninh - Căn cứ pháp lý: Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 31/05/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 2789/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnhvề việc phê duyệt dự án; Quyết định số 7181/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của UBND huyện Ba Chẽ về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500. - Tài liệu về đánh giá tác động môi trường: Quyết định số 2757/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án - Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng, kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng (diện tích rừng, trữ lượng rừng): Báo cáo thuyết minh và bản đồ điều tra hiện trạng rừng tỷ lệ 1/5.000 trong phạm vi thực hiện Dự án. - Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Văn bản số 239/BGT&NN-ĐHDA3 ngày 19/4/2025 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và Nông nghiệp tỉnh Quảng Ninh	Trong 57,83 ha rừng trồng quy hoạch rừng sản xuất có 49,44 ha đã hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế và được Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Quyết định số 761/QĐ-UBND ngày 23/3/2023; còn 8,39 ha chưa thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế và chưa có quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
Tổng cộng 01 dự án, công trình					**85,66**	**57,83**	**0,00**		